TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày 11 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
N- □C C□NG HOÀ X□ H□I CH□ NGH□A VI□T NAM

TOÀ □N NHÂN DÂN HUY□N G, T□NH N
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hà Thiện Thành**
***Các hội thẩm nhân dân*:**
Ông: **Nguyễn Văn Vũ**
Ông: **Nguyễn Đình Phong**

Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Bùi Hồng Mơ** - Th- ký toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông **Trần Văn Tuấn** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 11/9/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST ngày 15/8/2017, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 55/2017/HSST-QĐ ngày 29 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

*** Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1979; tại xã S, huyện N, tỉnh N; trú tại thôn V, xã S, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 02/12; con ông Nguyễn Văn D và bà Tr- ơng Thị Tr; vợ Bùi Thị H, sinh năm 1982 và có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/7/2017, tới nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Ng□ời có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Chị **Bùi Thị H,** sinh năm 1982; trú tại thôn V, xã S, huyện N, tỉnh N (có mặt tại phiên toà).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố về hành vi phạm tội nh- sau: Nguyễn Văn Q là người sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 6/7/2017 Q điều khiển xe mô tô BKS 35N1 – 183.98 đến khu vực bến xe khách N mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây Q gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng với giá 200.000 đồng. Sau khi

mua được Heroine Q cất gói heroine vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi về đến khu vực trạm bơm L, thuộc xóm 4, thôn L, xã G, huyện G, tỉnh N, Q xuống xe đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì gặp tổ công tác Công an huyện G và Công an xã G làm nhiệm vụ tại đây đi về phía mình. Biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép ma túy của mình Q đã tự giác lấy trong túi quần đang mặc ra một gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục mầu trắng giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là heroin của mình vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong đối với gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục mầu trắng của Nguyễn Văn Q, thu giữ 01 chiếc xe mô tô BKS 35N1 – 183.98, xe đã qua sử dụng. Sau đó, tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn Q cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở UBND xã G lập biên bản theo quy định pháp luật.

Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục mầu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Q để gửi đi xác định trong lượng và giám định chất ma túy.

Ngày 7/7/2017, Phòng kỹ thuật Công an tỉnh N tiến hành cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể mầu trắng trong gói thu giữ của Nguyễn Văn Q ký hiệu M. Kết quả: Gói M có khối lượng 0,1166 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 166/KLGĐ-PC54-MT ngày 7/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1166 gam là chất ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục I, STT: 20; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 15/8/2017, của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q ra tr- ớc Toà án nhân dân huyện G để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Toà vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nh- bản cáo trạng đã nêu, sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p, 0 khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã đ- ợc sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14. Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/7/2017.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì ghi số 166/2017/GĐMT được niêm phong theo quy định, bên trong có 0,0516 gam chất bột dạng cục là chất ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có hai mảnh giấy bạc mầu vàng, một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và lời khai của những ng- ời tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng nh- nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố, bị cáo khai nhận: Do mắc nghiện ma túy, nên khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 6/7/2017 Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô BKS 35N1 – 183.98 từ nhà ở xã S, huyện N đến thị trấn N, huyện N, tỉnh N, mục đích mua Hêrôin về sử dụng. Khi đi đến khu vực bến xe, thuộc địa phận thị trấn N, huyện N, tỉnh N; Nguyễn Văn Q gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói Hêrôin gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng với giá 200.000 đồng. Q xác định đúng là Hêrôin, cất vào túi quần bên trái đang mặc, rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực trạm bơm L, thuộc xóm 4, thôn L, xã G, huyện G, tỉnh N, Q xuống xe đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì gặp tổ công tác của Công an huyện G và Công an xã G làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực trên, Q đã tự nguyện lấy gói hêrôin ở túi quần bên trái giao nộp cho tổ công tác.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của ng- ời làm chứng, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ căn cứ kết luận: Hành vi của Nguyễn Văn Q cất giấu trái phép 0,1166 gam Hêrôin, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng ng- ời, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà n- ớc đối với chất ma tuý. Ma tuý đang là một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà Nhà n- ớc ta đang ra sức loại trừ, tội phạm về ma tuý hoạt động ngày một liều lĩnh, vì ma tuý mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, ảnh h- ởng tới sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là ng- ời đã có gia đình, nh- ng không chịu tu d- ỡng rèn luyện, chăm lo cho gia đình, vợ con, lại sa chân vào con đ- ờng nghiện ngập dẫn đến phạm tội. Vì vậy phải có biện pháp xử lý thật nghiêm khắc, bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian t- ơng xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Khi l- ợng hình có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần

hình phạt vì bị cáo thành khẩn khai báo, đã khai nhận hành vi phạm tội của mình tr- ớc khi bị phát hiện; hiện đang bị bệnh HIV, đây là các tình tiết đ- ợc quy định tại điểm p, o khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã đ- ợc sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao h- ớng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự số 15/1999/QH10 (đ- ợc sửa đổi bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12) có khung hình phạt tù từ hai năm đến bẩy năm; do chuyển biến tình hình và chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà n- ớc ta; căn cứ tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã đ- ợc sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; các quy định hình phạt nhẹ hơn và các quy định khác có lợi cho ng- ời phạm tội thì đ- ợc áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xẩy ra tr- ớc 0 giờ 00 ngày 01/7/2016. Do vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng trong quá trình xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân các bị cáo là ng- ời sử dụng ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, không mang tính vụ lợi, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ xung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N hoàn trả lại sau giám định, trên phong bì ghi số 166/2017/GĐMT được niêm phong theo quy định, bên trong có 0,0516 gam chất bột dạng cục là chất ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong theo quy định đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định trọng lượng bên trong có hai mảnh giấy bạc mầu vàng, một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 35N1-18398 thu giữ của Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị H (là vợ của Q). Việc Q sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy chị Bùi Thị H không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại xe mô tô trên cho chị H là phù hợp.

Về nguồn gốc số heroine Nguyễn Văn Q khai mua của người đàn ông tại khu vực bến xe, thuộc địa phận thị trấn N, huyện N, tỉnh N. Tuy nhiên, Q không biết lai lịch của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1.***Tuyên bố***:

Bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"***

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p, o khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã đ- ợc sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** 12 (m- ời hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì ghi số 166/2017/GĐMT được niêm phong theo quy định, bên trong có 0,0516 gam chất bột dạng cục là chất ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có hai mảnh giấy bạc mầu vàng, một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. (Đặc điểm chi tiết vật chứng tịch thu, tiêu huỷ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/8/2017, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G).

3. ***Về án phí***: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Th- ờng vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn)đồng án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh N;
- Công an huyện G;
- Thi hành án huyện G;
- VKS ND huyện G;
- Bị cáo; ng- ời CQLNVLQ
- L- u HS, VP
(Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

(Đã ký)

Hà Thiện Thành